

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2017/DS-ST

Ngày: 17-8-2017

V/v: “*Tranh chấp nợ hụi*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Trung Giàu

Bà Nguyễn Thị Bé Em

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Như Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hồng Nga – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 162/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2017 về việc “*Tranh chấp nợ hụi*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87a/2017/QĐXX-ST ngày 14 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Lê Minh T**, sinh năm 1983

ĐKHKTT: xã PL, huyện GT, tỉnh BT.

Tạm trú tại: phường PK, thành phố BT, tỉnh BT

Bị đơn: **Nguyễn Mỹ H**, sinh năm 1972

Trú tại: phường PK, thành phố BT, tỉnh BT

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1976

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: thị trấn CL, huyện CL, tỉnh BT (theo văn bản ủy quyền ngày 03/7/2017).

(*Ông T có mặt, bà H và ông Q vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa:

Theo nguyên đơn Lê Minh T trình bày:

Từ trước năm 2015 ông T đã tham gia nhiều dây hụi của bà Nguyễn Mỹ H, địa chỉ tại phường PK, thành phố BT, tỉnh B làm chủ, nhưng hụi đã mãn và bà H đã giao đủ tiền.

Từ năm 2015 trở về sau ông T cũng tiếp tục chơi hụi do bà Nguyễn Mỹ H làm chủ, nhưng hụi chưa mãn thì bà H tuyên bố vỡ hụi và bà H còn thiếu tiền hụi của ông T các dây hụi cụ thể như sau:

1/ Dây hụi 2.000.000 đồng khai ngày 05/2/2015 (al), hụi có 25 phần, ông T tham gia 02 phần, mỗi tháng khai 02 lần, ông T đóng được 23 phần hụi sống với tổng số tiền 54.200.000 đồng.

2/ Dây hụi 2.000.000 đồng khai ngày 10/2/2015 (al), hụi có 24 phần, ông T tham gia 01 phần, mỗi tháng khai 01 lần, ông T không nhớ đã đóng được bao nhiêu phần hụi sống nhưng bà H đã tính ra tổng số tiền là 27.100.000 đồng.

3/ Dây hụi 3.000.000 đồng khai ngày 20/7/2016 (al), hụi có 22 phần, ông T tham gia 02 phần, mỗi tháng khai 01 lần, ông T đóng được 05 phần hụi sống x 2 = 10 phần, với tổng số tiền là 21.340.000 đồng.

Bà H còn nợ ông T tiền hụi sống tổng cộng là 102.640.000 đồng – 6.000.000 đồng tiền hụi chết ông T nợ bà H = 96.640.000 đồng.

Nay ông T yêu cầu bà H phải trả cho ông T số tiền hụi là 96.640.000 đồng không yêu cầu tính lãi. Ông T chỉ kiện một mình bà H không khởi kiện chồng của bà H là ông Nguyễn Ngọc Chí cùng chịu trách nhiệm liên đới trả nợ cho ông T.

Theo bị đơn Nguyễn Mỹ H trình bày:

Bà H vắng mặt không tham gia tố tụng nhưng có lời trình bày tại biên bản làm việc ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre. Bà H thừa nhận còn nợ ông Lê Minh T số tiền hụi là 96.640.000 đồng.

Ngày 03/7/2017 bà H làm giấy ủy quyền cho ông Nguyễn Bảo Q tham gia tố tụng nhưng ông Q cũng vắng mặt không tham gia tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Hội đồng xét xử tại phiên tòa và việc chấp hành đúng pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Về nội dung: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp nợ hụi*” là có cơ sở. Bà H và ông Q là người đại diện theo ủy quyền của bà H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ vào giấy thôi vốn hụi ngày 28/2/2017 và biên bản làm việc ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre thì bà H thừa nhận còn nợ ông T số tiền hụi là 96.640.000 đồng. Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự 2015 đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ kiện tranh chấp nợ hụi theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

[2] Về tố tụng: Bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Bảo Q là người đại diện theo ủy quyền của bà H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không tham gia tố tụng. Do đó, căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Nguyễn Mỹ H, ông Nguyễn Bảo Q.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Minh T: Tại phiên tòa ông T vẫn giữ quan điểm khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Mỹ H phải trả cho ông T số tiền hụi mà ông T đã đóng hụi là 96.640.000 đồng, không yêu cầu tính lãi và ông T chỉ kiện một mình bà H không khởi kiện chồng của bà H là ông Nguyễn Ngọc C cùng chịu trách nhiệm liên đới trả nợ. Ông T cho rằng vào năm 2015 bà có tham gia chơi hụi do bà Nguyễn Mỹ H làm chủ hụi các dây hụi sau:

Dây hụi 2.000.000 đồng khai ngày 05/2/2015 (al), ông T tham gia 02 phần, ông T đóng được 23 phần với tổng số tiền 54.200.000 đồng.

Dây hụi 2.000.000 đồng khai ngày 10/2/2015 (al), ông T tham gia 01 phần, đã đóng hụi với tổng số tiền là 27.100.000 đồng.

Dây hụi 3.000.000 đồng khai ngày 20/7/2016 (al), ông T tham gia 02 phần, ông T đóng được 05 phần x 2 = 10 phần, với tổng số tiền là 21.340.000 đồng.

Bà H còn nợ ông T tiền hụi sống tổng cộng là 102.640.000 đồng – 6.000.000 đồng tiền hụi chết ông T nợ bà H = 96.640.000 đồng

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Mỹ H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng nhưng bà H có lời trình bày tại biên bản làm việc vào ngày 08/6/2017, bà H thừa nhận còn nợ ông T số tiền hụi là 96.640.000 đồng.

Ông T đã cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là giấy thôi vốn hụi ngày 28/02/2017, giấy này do bà H viết và bà H ký tên, nội dung giấy thôi vốn hụi ngày 28/02/2017 đã thể hiện bà H còn nợ ông T số tiền hụi sống mà ông T đã đóng tổng cộng là 96.640.000 đồng.

Tại biên bản làm việc ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre thì bà H cũng thừa nhận còn nợ ông Lê Minh T số tiền hụi là 96.640.000 đồng cũng phù hợp với giấy thôi vốn hụi ngày 28/02/2017. Đây là chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông T là có căn cứ chấp nhận cũng phù hợp với lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[4] Ghi nhận việc ông T không yêu cầu tính lãi số tiền trên và không khởi kiện chồng của bà H là ông Nguyễn Ngọc C cùng chịu trách nhiệm liên đới trả nợ.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của ông Lê Minh T được chấp nhận nên bà Nguyễn Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 96.640.000 đồng x 5% = 4.832.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 471, Điều 357 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26, 35, 147, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 15, 29 Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 về hộ, hui, biêu, phường; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi tiền hui của nguyên đơn Lê Minh T đối với bị đơn Nguyễn Mỹ H.

Buộc bà Nguyễn Mỹ H phải trả cho ông Lê Minh T số tiền 96.640.000 (*chín mươi sáu triệu, sáu trăm bốn mươi ngàn*) đồng.

Ghi nhận ông Lê Minh T không yêu cầu tính lãi số tiền nêu trên.

Ghi nhận ông Lê Minh T không khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Ngọc C cùng chịu trách nhiệm liên đới trả nợ cùng bà Nguyễn Mỹ H.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án của ông Lê Minh T nếu bà Nguyễn Mỹ H chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thanh toán theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Nguyễn Mỹ H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.832.000 (*bốn triệu, tám trăm ba mươi hai ngàn*) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn trả 2.416.000 (*hai triệu, bốn trăm mười sáu ngàn*) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm cho ông Lê Minh T theo biên lai thu số 0010884 ngày 02/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Ông Lê Minh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bà Nguyễn Mỹ H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA**

Nguyễn Thị Thanh Thảo